

Số: /QĐ-BYT Hà Nội, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 5239/QĐ-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế cập nhật, điều chỉnh một số thông tin tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Quyết định số 5574/QĐ-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-TTMS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của

*Giám đốc Trung tâm Trung tâm mua sắm tập trung thuốc quốc gia về việc phê duyệt Danh sách nhà thầu và các thuốc đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật gói thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc;*

*Căn cứ Báo cáo thẩm định số 136/BYT-KH-TC ngày 20 tháng 3 năm 2022 của Tổ Thẩm định kế hoạch, kết quả đàm phán giá thuốc đối với kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc;*

*Căn cứ Công văn số 129/AIDS-ĐT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Cục Phòng, chống HIV/AIDS về việc thông tin gói thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS áp dụng hình thức đàm phán giá;*

*Xét đề nghị của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia tại Tờ trình số 13/TTr-TTMS ngày 11 tháng 3 năm 2022 và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, cụ thể như sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1;
- Giá trúng thầu: 508.776.045.326 đồng (Bằng chữ: Năm trăm linh tám tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, ba trăm hai mươi sáu đồng);

- Cách thức thực hiện: Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia ký Thỏa thuận khung với nhà thầu trúng thầu, các cơ sở y tế trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu trúng thầu;

- Thời gian thực hiện thỏa thuận khung: 24 tháng kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực;

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh;

- Danh mục: chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giá trúng thầu nêu tại Điều 1 đã bao gồm toàn bộ các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như chi phí bao bì, đóng gói, bảo quản, vận chuyển đến kho các cơ sở y tế và các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định nhà nước hiện hành.

**Điều 3.** Trách nhiệm thực hiện

1. Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác và tính pháp lý của hồ sơ trình.

- Ký thỏa thuận khung với nhà thầu được phê duyệt trúng thầu tại Điều 1, trong thỏa thuận khung nêu rõ quy định về việc điều chỉnh đơn giá để các cơ sở y tế có căn cứ ký hợp đồng với nhà thầu trúng thầu, công khai kết quả đàm phán giá theo đúng quy định pháp luật.

- Quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thỏa thuận khung.

- Sau ngày 30 tháng 6 năm 2022, tổng hợp thông tin về việc có thêm thuốc cùng hoạt chất, nồng độ hoặc hàm lượng, dạng bào chế được cấp giấy đăng ký lưu hành, được cập nhật, bổ sung vào Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá hoặc chuyển sang Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia và giá thị trường tại thời điểm đó để đề xuất việc đàm phán/đấu thầu cho năm 2023 (nếu có) trước ngày 30 tháng 9 năm 2022.

- Thông báo mức giá sau điều chỉnh, thời gian áp dụng giá điều chỉnh khi có kết quả lựa chọn nhà thầu đến các cơ sở y tế (nếu có).

- Các nội dung khác thực hiện theo Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập và các Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế có liên quan.

## 2. Cục Phòng, chống HIV/AIDS có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm về số lượng thuốc đề xuất và thời gian thực hiện Thỏa thuận khung đề xuất;

- Giám sát, điều tiết việc cung ứng và sử dụng thuốc tại cơ sở y tế theo Thỏa thuận khung đã ký kết.

3. Cục Quản lý Dược có trách nhiệm thực hiện cập nhật, bổ sung hoặc loại bỏ thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để phối hợp);
- Lưu: Văn thư, KH-TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Thuấn**

**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****DANH MỤC MUA SẮM****Kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS thuộc Danh mục thuốc được  
áp dụng hình thức đàm phán giá cho các cơ sở điều trị trên toàn quốc***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Số đăng ký	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Hạn dùng	Quy cách đóng gói	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
1	<b>Avonza</b>	Tenofovir disoproxil fumarat; Lamivudin; Efavirenz	300mg; 300mg; 400mg	VN3-73-18	Nhóm 5	Uống	Viên nén bao phim	36 tháng	Hộp 1 lọ x 30 viên, Chai 30 viên, Chai 90 viên	Mylan Laboratories Limited - India	Viên	4.645,26	20.314.664	94.366.896.093
2	<b>Acriptega</b>	Tenofovir disoproxil fumarat; Lamivudin; Dolutegravir	300mg; 300mg; 50mg	VN3-241-19	Nhóm 5	Uống	Viên nén bao phim	36 tháng	Hộp 1 chai x 30 viên, Chai 30 viên, Chai 90 viên, Chai 180 viên	Mylan Laboratories Limited - India	Viên	4.645,26	89.211.185	414.409.149.233
		<b>CỘNG</b>												<b>508.776.045.326</b>